

CHƯƠNG 2

THỜI NIÊN THIẾU VÀ ƠN GỌI CỦA ÔNG MÔ-SÊ

1/. Ông Mô-sê chào đời (Xh 2,1-10)

¹Có một người thuộc dòng họ Lê-vi đi lấy một người con gái cũng thuộc họ Lê-vi. ²Người đàn bà ấy thụ thai và sinh một con trai. Thấy đứa bé khác khỉnh, nàng giấu nó ba tháng trời. ³Khi không thể giấu lâu hơn được nữa, nàng lấy một cái thùng cội, trét hắc ín và nhựa chái, bỏ đứa bé vào, rồi đặt thùng trong đám sậy ở bờ sông Nin. ⁴Chị đứa bé đứng đằng xa để xem cho biết cái gì sẽ xảy ra cho em nó.

Vai trò của ông Môsê. Nói đến biến cố Xuất Hành, người ta không thể không nói đến nhân vật nổi bật của biến cố xuất hành là ông Môsê. Khác với những nhà lãnh đạo cách mạng của các nước khác trên thế giới, Môsê không tự ý đảm nhận vai trò lãnh đạo dân Do Thái trong biến cố xuất hành này. Chính Thiên Chúa đã chọn ông và đã giao cho ông sứ mạng quan trọng này cùng với Aaron anh trai của ông. Ông được chọn để làm người trung gian giữa Thiên Chúa với Dân của Người.

Chính Chúa là Đấng đã giao phó cho ông trách nhiệm dẫn dắt, tổ chức, hướng dẫn và giúp cho dân sống Giao ước với Chúa.

Tường thuật này cho thấy chính Thiên Chúa đã có sẵn chương trình cho Môsê, người được chính Thiên Chúa tuyển chọn, bằng cách soi sáng cho cha mẹ của Môsê, quyết bảo vệ mạng sống của đứa con trai yêu quý của mình, bất chấp mệnh lệnh của Pharaoh.

- Đây quả là một hành động táo bạo và nguy hiểm vì tai mắt của người Ai Cập ở khắp nơi.
- Chính Chúa đã soi sáng, hướng dẫn cha mẹ Môsê đã biết chọn lựa đúng thời điểm và đúng nơi để đặt Môsê vào một thùng và thả trôi trong đám sậy ở bờ sông Nile, nơi mà ông bà Amram và Giokhevet biết rõ sẽ là nơi công chúa, con của Pharaoh sẽ đến tắm gội theo nghi thức tôn giáo của người Ai Cập.



⁵Có nàng công chúa của Pha-ra-ô xuống tắm dưới sông, trong khi các thị nữ đi đi lại lại trên bờ. Nàng thấy chiếc thùng ở giữa đám sậy, thì sai con hầu đi lấy. ⁶Mở thùng ra, nàng thấy đứa trẻ: thì ra là một bé trai đang khóc. Nàng động lòng thương nó và nói: “Thằng này là một trong những đứa trẻ Híp-ri.” ⁷Chị đứa bé thưa với công chúa của Pha-ra-ô: “Bà có muốn con đi gọi cho bà một vú nuôi người Híp-ri, để nuôi đứa bé cho bà không ?”

- Sự quan phòng của Chúa đã khiến cho cô công chúa của Pharaoh khi đến khúc sông Nile dành riêng cho cô để tắm gội theo nghi thức tôn giáo, đã phát hiện chiếc thùng, trong đó có một bé trai người Do Thái rất kháu khỉnh, đang khóc. Chính tiếng khóc và nước mắt của một trẻ thơ vô tội đã chạm đến tâm lòng vị tha của một vị công chúa quyền thế, thúc dục nàng phải cứu cho bằng được đứa bé và chăm sóc cho nó.

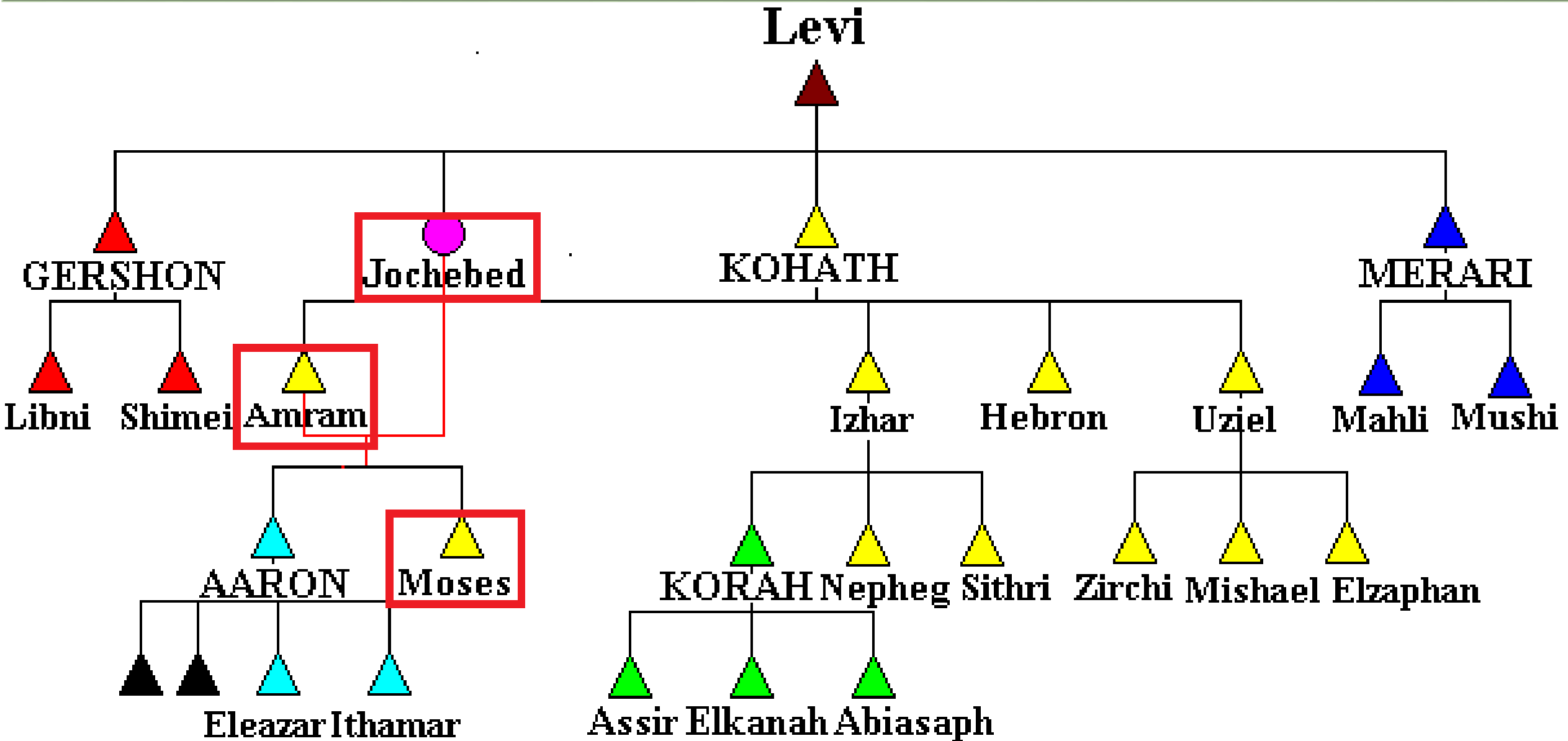
Chúa cũng đã an bài để mọi toan tính của cha mẹ và của bà chị hết lòng thương em là Mariam đã được cô công chúa của Pharaoh tin cậy và giao cho việc đi tìm cho cô một bà vú nuôi. Bà vú nuôi đó không ai khác hơn chính là bà mẹ ruột của đứa bé: bà Giokhevet, vừa được nuôi dưỡng và chăm sóc cho chính con trai mình lại vừa được trả tiền công nuôi dưỡng chính đứa con do mình sinh ra!



1. Cha mẹ ruột của Môsê.

- Cha ruột của Môsê là Ông **Am-ram** là con của Kohath, là cháu nội của Lêvi
- Mẹ ruột của Môsê là **Giô-khe-vét**, bà này là con của ông Lêvi và là cô của Ông Am-ram
- Ông Am-ram cưới bà Giô-khe-vét là cô của mình. Hai ông bà sinh ra ba người con là: A-haron, Mi-ri-am và Mô-sê.

MÔSÊ THUỘC DÒNG HỌ LÊ-VI





2. Cha mẹ nuôi của Môsê :

- Cô công chúa đó có tên là Hatshepsut chính là con gái của ThutMôsês I + Queen AhMôsês
- Công chúa Hatshepsut có chồng là ThutMôsês II. Hai vợ chồng chỉ có một đứa con gái tên là Neferure, và không có con trai.

The 18th Dynasty "MOSES" Pharaohs of the Exodus in 1446 BC

Ahmoses
Expels Hyksos, oppresses Hebrews 1557 BC

Amuntotep I
Kills Babies, Moses born in 1526 BC **Moses Adopted 1526 BC**

Queen Mutnofret + **Thutmose I** + Queen Ahmoses

Queen Iset + **Thutmose II** + **Queen Hatshepsut**
Tries to kill Moses who flees to Midian in Saudi Arabia 1486 BC

Princess Neferure

Queen Merytre-Hatshepsut + **Thutmose III** + Queen Satiah
Pharaoh of Exodus 1446 BC



Amenemhat
firstborn son
Died in 10th plague

Amenhotep II
second born
became **Pharaoh**

- Khi công chúa vót **Môse** thì cả hai vợ chồng rất mừng rỡ và coi **Môse** như là đứa con sẽ nối nghiệp cha. Tuy nhiên, **ThutMôse II** cưới thêm một bà vợ nữa tên là **Iset**, và sinh ra **ThutMôse III**. Ông này sẽ là người chính thức kế vị và là em cùng cha khác mẹ với **Môse**.



3. Tại sao công chúa lại đi tắm sông?

- Chúng ta biết người Ai-cập có dòng sông Nil nổi tiếng là linh thiêng cũng giống như dòng sông Hằng của người Ấn Độ. Rất có thể vì sự linh thiêng đó mà những người Ai-cập từ vua chí dân đều đến đây để thanh tẩy theo nghi thức tôn giáo.



- Công chúa con Pharaoh cũng không ngoại lệ bà cũng đến sông Nil để tắm gội theo nghi thức tôn giáo và để được thanh tẩy như mọi người.

Chỉ có điều là khu vực mà công chúa xuống tắm phải được dành riêng và bảo vệ kỹ lưỡng. Mẹ của Môsê biết rõ nơi này nên tìm cách đưa Môsê đến đây và có cả chị Mi-ri-am canh chừng. Công Chúa Hat-shep-sut nhìn thấy cái thùng trôi gần nơi nàng tắm và phát hiện ra một đứa bé trai rất kháu khỉnh đang khóc. Bản năng của người mẹ bảo nàng phải cứu đứa bé và chăm sóc nó dù biết rõ rằng đó chính là một đứa bé Do Thái.

- Ông Môsê được công chúa Hatshepsut vớt lên, và từ đó trở đi ông được công chúa nhận làm con của nàng và đương nhiên cũng trở thành con nuôi của Thutmôses II. Từ sự kiện đó, Môsê từ nay sẽ có một địa vị cao trong xứ Ai-cập, sẽ được cung cấp một nền học vấn đặc biệt để phục vụ trong guồng máy cai trị của Ai-cập sau này (xem CVTĐ 7,22). Ông được sống trong đền vua và phục vụ triều đình Ai-Cập trong suốt 40 năm đầu đời của ông (TĐCV 7,23), được học mọi khoa học, mọi sự khôn ngoan của người Ai-cập.

Vào thời đó, Ai-cập đã có một nền văn minh rất phát triển, đặc biệt trong các lĩnh vực xây dựng, kiến trúc, thiên văn học; họ cũng đã phát triển một hệ thống lịch rất chính xác. Các kỹ sư và các kiến trúc sư của họ đã thiết kế và xây dựng những công trình vĩ đại vẫn còn đứng vững cho đến ngày nay và gây kinh ngạc cho biết bao du khách tham quan Ai-cập trên toàn thế giới.

Các kỹ sư và các kiến trúc sư đã khiến cho Ai Cập trở nên nổi tiếng khắp thế giới với những công trình kiến trúc cổ vĩ đại chẳng hạn như Đền Mortuary của công chúa Hatshepsut, Đền Luxor, các kim tự tháp Bent, kim tự tháp đỏ, kim tự tháp bậc thang của Djoser, kim tự tháp ở Giza, tượng Great Sphinx, thung lũng của các vị vua, khu di tích khảo cổ học Abu Simbell, khu di tích tôn giáo cổ Karnak.

(Xem 10 công trình kiến trúc cổ vĩ đại ở Ai-cập)

10 Công Trình Kiến Trúc Cổ Vĩ Đại Ở Ai Cập

Đến với đất nước Ai Cập, du khách sẽ thực sự bị thu hút bởi vẻ đẹp và sự vĩ đại của những công trình kiến trúc cổ độc đáo.



1. Đền Mortuary



Đền Mortuary của Hatshepsut (người phụ nữ đã cai trị Ai Cập từ năm 1479 trước Công nguyên đến năm 1458 trước Công nguyên). Tọa lạc dưới các vách đá tại Deir el Bahari ở phía Tây sông Nile, Mortuary được thiết kế theo cấu trúc dạng dãy cột do kiến trúc sư hoàng gia của Hatshepsut tên là Senemut thiết kế. Đây được coi là nơi thờ cúng Hatshepsut sau khi bà qua đời và thể hiện lòng tôn kính đối với thần Amun. Ngôi đền được xây dựng với 3 bậc thềm có chiều cao 30 m. Những bậc thềm này được kết nối với nhau bằng con đường dốc. Xung quanh con đường dốc là những vườn cây cỏ xinh đẹp.

2. Kim Tự Tháp Bent



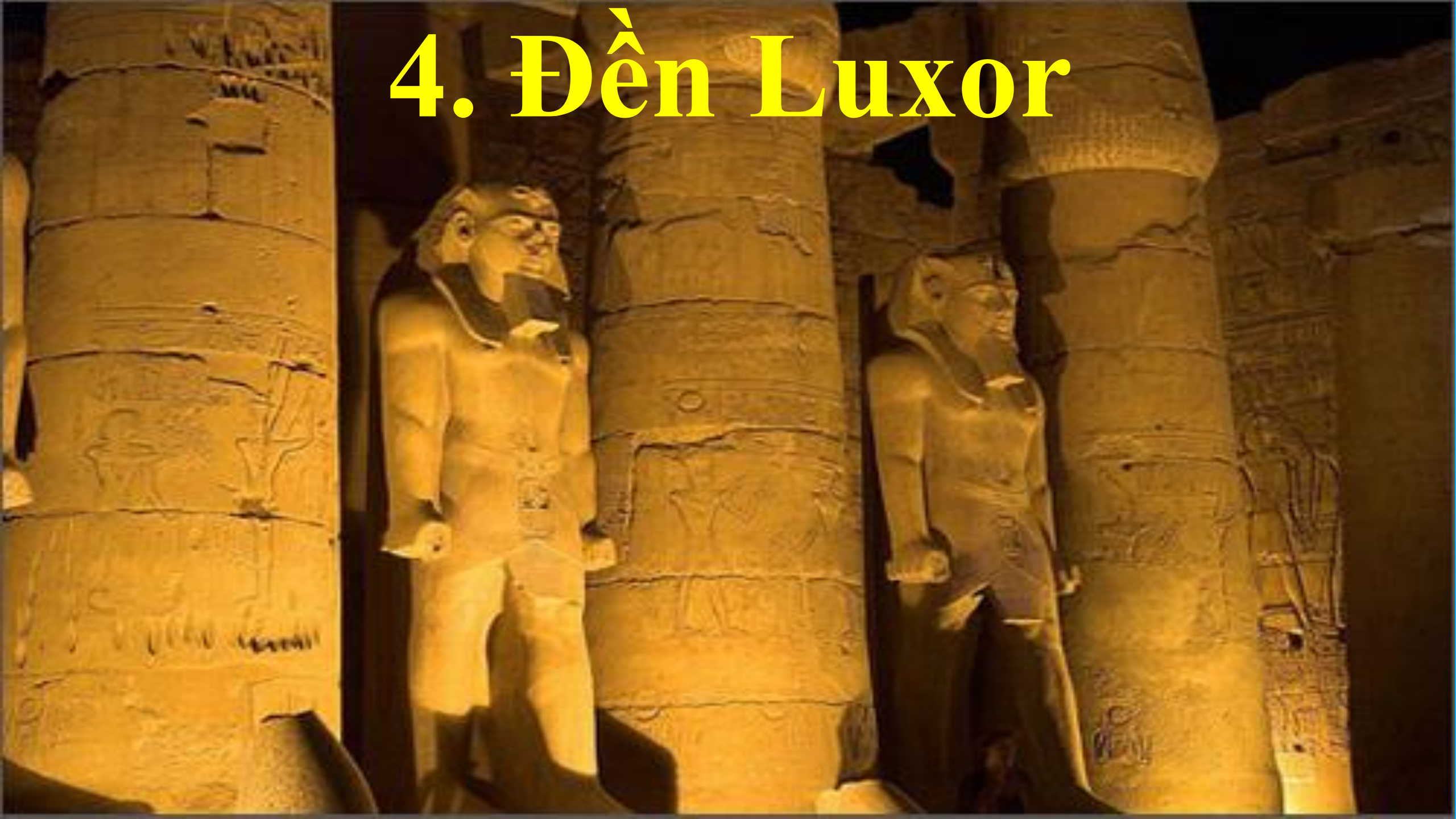
Kim tự tháp Bent nằm ở Dahshur là kim tự tháp thứ hai được xây dựng bởi Pharaoh Sneferu. Đây là Kim tự tháp duy nhất ở Ai Cập có phần đá vôi bóng ở bên ngoài còn nguyên vẹn và không bị biến dạng.

3. Kim Tự Tháp Bậc Thang Của Djoser



Djoser ở khu nghĩa địa Saqqara là Kim tự tháp được xây dựng đầu tiên bởi người Ai Cập cổ. Nó được tể tướng Vizier Imhotep xây dựng trong suốt thế kỷ 278 trước Công nguyên để chôn cất Pharaoh Djoser. Công trình này cao 62 m với nhiều khu chôn cất bậc thang nằm dưới lòng đất, ẩn giấu trong một đường hầm rối rắm.

4. Đền Luxor



Luxor nằm bên bờ phía Đông của sông Nile
trong thành phố cổ của Thebe và được tìm thấy
vào năm 1400 trước Công nguyên. Ngôi đền
được dâng hiến cho 3 vị thần Ai Cập là Amun,
Mut và Chons. Ngôi đền cổ này là trung tâm các
lễ hội của Opet - lễ hội quan trọng nhất của
Thebe. Đây là điểm du lịch hấp dẫn thu hút
nhiều khách du lịch đến tham quan.

5. Tượng Great Sphinx



Tượng Great Sphinx nằm ở Giza Plateau, Ai Cập. Đây là một trong những bức tượng lớn và cổ nhất thế giới. Sự thật về khuôn mẫu, thời gian xây dựng và người thiết kế ra nó đang là vấn đề tranh luận của các nhà khoa học. Mặc dù vậy, phần lớn các nhà khảo cổ học Ai Cập đương đại cho rằng tượng Great Sphinx được xây dựng vào năm 2500 trước Công nguyên bởi Pharaon Khafre.

6. Kim Tự Tháp Đỏ



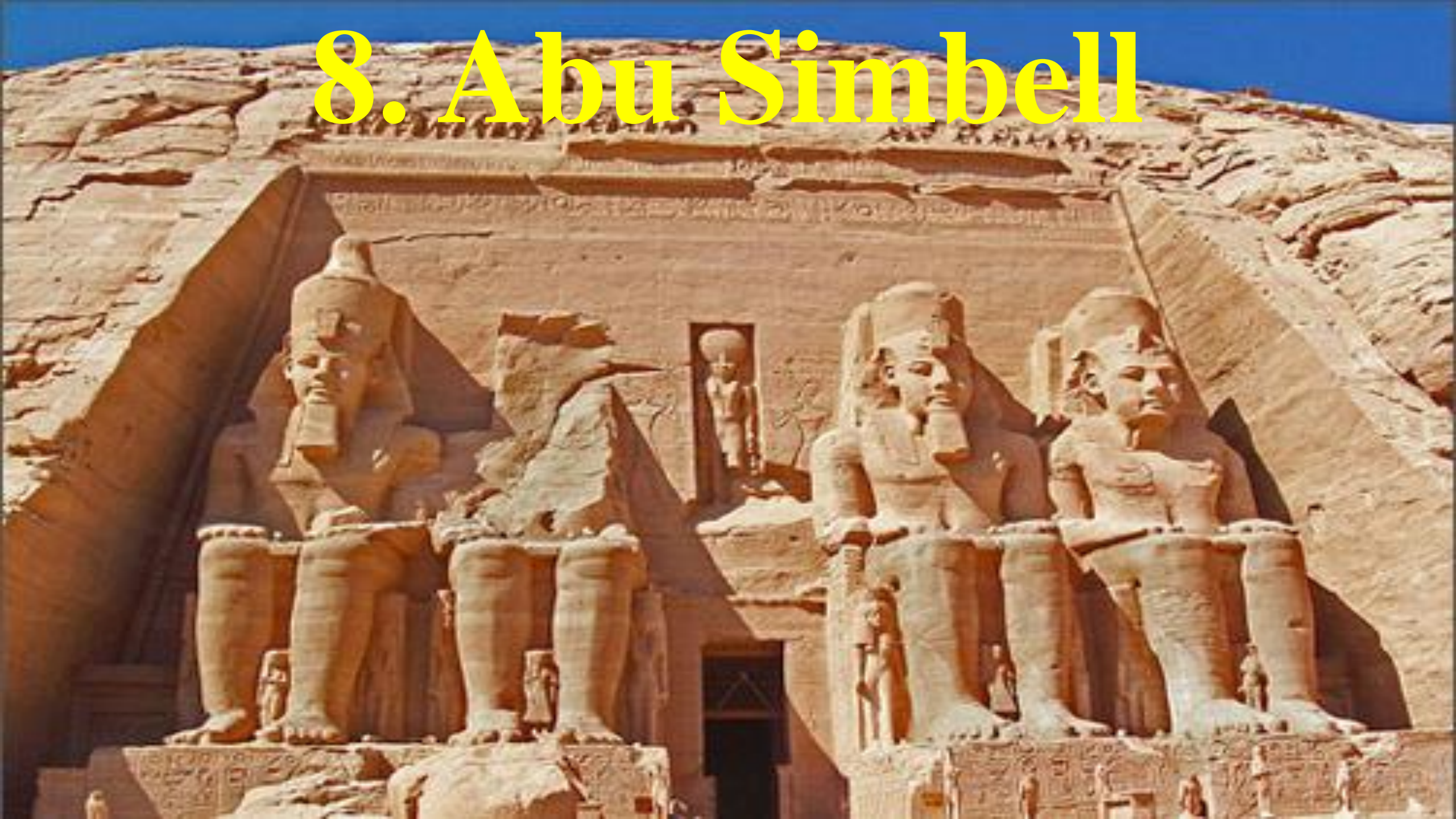
Kim tự tháp đỏ được xây dựng bởi Pharaoh Sneferu . Đây là thành công đầu tiên của nhân loại khi xây dựng được một Kim tự tháp có bề mặt trơn mịn. Kim tự tháp đỏ có độ cao 104 m, đứng vị trí thứ 4 trong số các kim tự tháp cao nhất được xây dựng ở Ai Cập. Lối kiến trúc độc đáo của nó là điểm thu hút các du khách đến đây tham quan hằng năm.

7. Thung Lũng Của Các Vị Vua



Thung lũng của các vị vua là nơi có nhiều ngôi mộ được xây dựng trong khoảng 500 năm từ thế kỷ 16 đến thế kỷ 11 trước Công nguyên, dành cho các vị vua và các quý tộc. Thung lũng chứa 63 ngôi mộ được sắp xếp từ đơn giản đến phức tạp với hơn 120 phòng. Các ngôi mộ hoàng gia được trang trí các hình tượng Ai Cập thần thoại thể hiện sự tín ngưỡng tôn giáo và nghi thức lễ tang của thời đại này. Tất cả các ngôi mộ dường như bị mở nắp và bị đánh cắp từ thời xa xưa. Chỉ có ngôi mộ nổi tiếng của Tutankhamun là không bị xâm phạm. Chắc chắn du khách sẽ thực sự thích thú khi đến với điểm tham quan này.

8. Abu Simbelle



Abu Simbell là khu di tích khảo cổ học gồm 2 ngôi đền đá đồ sộ nằm bên hồ Nasser, phía Nam Ai Cập. Hai ngôi đền này được đục khoét vào núi đá trong suốt triều đại của Pharaoh Ramesse. Kim tự tháp của thế kỷ 13 trước Công nguyên này là công trình cuối cùng của ông và nữ hoàng Nefertari. Vẻ đẹp và tinh xảo của kiến trúc Ai Cập cổ trong ngôi đền này sẽ giúp du khách khám phá thêm lịch sử văn hóa độc đáo của người Ai Cập xưa.

9. Karnak



Karmak là khu di tích tôn giáo cổ và rộng nhất thế giới. Hầu hết các công trình kỷ niệm của Karmak được xây dựng bởi các Pharaoh từ năm 1570 – 1100 trước Công nguyên. Ngôi đền ở khu di tích Karmak gồm 3 ngôi đền chính kèm theo những ngôi đền nhỏ hơn và nhiều ngôi đền khác nằm bên ngoài, cách Luxor khoảng 2.5 km về phía Bắc. Một trong những di tích nổi tiếng nhất của Karmak là quảng trường Hypostyle, có diện tích 5000 m² với 134 cột đồ sộ sắp xếp thành 16 hàng.

10. Kim Tự Tháp Ở Giza



Kim tự tháp ở Giza được xây dựng bởi 3 thế hệ (Khufu, Khafre và Menkaure). Tòa Kim tự tháp vĩ đại của Khufu là cổ xưa nhất và là công trình duy nhất trong 7 kỳ quan thế giới còn lại. Hơn 2 triệu khối đá tảng được sử dụng để xây dựng Kim tự tháp này trong suốt 20 năm, hoàn thành vào năm 2560 trước Công nguyên. Kim tự tháp cao 139 m, được xem là Kim tự tháp cao nhất Ai Cập mặc dù gần nó có Kim tự tháp của Khafre cao hơn (vì được xây dựng trên nền đất cao hơn).

❖ Nói về nghệ thuật ướp xác thì các thầy tế và các vị lương y của Ai Cập cổ xưa rất tinh thông và rất nổi tiếng trong lãnh vực này.

(xem nghệ thuật ướp xác của Ai-Cập)

Được sống trong một đất nước như thế đã giúp cho Môsê có đủ các điều kiện vô cùng thuận lợi để trở nên một thủ lĩnh văn võ song toàn, một lãnh đạo tài ba trong bàn tay quan phòng của Chúa.

❖ Ướp xác là một nghệ thuật nổi tiếng của người Ai-cập nhằm bảo vệ thân xác của người chết chờ ngày sống lại.



- **Các xác ướp nổi tiếng nhất** là những xác được ướp một cách có chủ định với mục đích bảo quản cụ thể, đặc biệt là những xác ướp Ai Cập cổ đại. Văn hóa Ai Cập tin rằng thân thể là nơi trú ngụ cho linh hồn, người Ai Cập gọi là: Ka và đó là phần chủ chốt của con người trong kiếp sau. Tại Ai Cập, xác được ướp theo cách mổ bụng, bỏ đi nhiều phần nội tạng. Sau đó thân thể được bao phủ bằng natron, để tăng tốc quá trình khử nước, làm bốc hơi hết hơi nước, độ ẩm cơ thể, và ngăn chặn phân huỷ.

2/. Ông Mô-sê trốn sang Ma-đi-an (Xh 2,11-22).

¹¹Hồi đó, ông Mô-sê đã lớn, ông ra ngoài thăm anh em đồng bào và thấy những việc khổ sai họ phải làm. Ông thấy một người Ai-cập đang đánh một người Híp-ri, anh em đồng bào của ông. ¹²Nhìn trước nhìn sau không thấy có ai, ông liền giết người Ai-cập, rồi vùi dưới cát. ¹³Hôm sau, ông lại đi ra, gặp hai người Híp-ri đang xô xát nhau, ông nói với người có lỗi: “Tại sao anh lại đánh người đồng chủng?”

- Dù vẫn có một số người chưa biết rõ về nguồn gốc của ông (Xh 2,19), nhưng chính ông, Môsê biết rõ rằng mình là một người Híp-ri chứ không phải người Ai-cập, ông không thể che dấu sự thương cảm trước cảnh ngộ khôn khổ và bị hành hạ dã man của dân tộc mình.
- Trong đoạn văn trên đây ta có thể hiểu vị quan người Ai-cập không phải chỉ đánh, chỉ phạt người nô lệ Híp-ri cách bình thường nhưng là cố ý đánh cho chết. Có thể lúc đầu Môsê chỉ muốn can thiệp để người Ai-cập đừng hành hạ quá đáng người đồng bào của ông, nhưng đứng trước sự hung hãn của người Ai-Cập, Môsê phải tự vệ và đã mạnh tay giết chết người Ai-cập này.

- Tuy được sống trong nhung lụa, được mọi người kính nể nhưng Môsê không hề quên cội nguồn của mình, quên gia tộc của mình nên khi chứng kiến cảnh người Ai Cập ức hiếp người Do Thái, một người thuộc đồng bào ông, Môsê đã không dằn được cơn giận dữ, ông đã xông vào giết chết người Ai Cập đó để cứu giúp người đồng bào của mình, rất tiếc là khi Môsê tìm cách giải hòa giữa 2 người Do Thái với nhau thì họ lại từ chối không chịu nghe ông và còn tìm cách tố cáo ông.



Ông biết rằng bí mật của ông đã bị lộ, nếu còn nấn ná ở lại, chắc chắn ông sẽ phải chết dưới tay Pharaoh. Ông chỉ còn mỗi một kẻ sách: tàu vi thượng sách.

¹⁴Người đó trả lời: “Ai đã đặt ông lên làm người lãnh đạo và xét xử chúng tôi ? Hay là ông tính giết tôi như đã giết tên Ai-cập?” Ông Mô-sê phát sợ và tự bảo: “Vậy ra người ta đã biết chuyện rồi !” ¹⁵Nghe biết chuyện này, Pha-ra-ô tìm cách giết ông Mô-sê. Ông Mô-sê liền đi trốn Pha-ra-ô và ở lại miền Ma-đi-an. Ông ngồi bên bờ giếng . ¹⁶Thầy tư tế Ma-đi-an có bảy người con gái. Các cô đến múc nước và đổ đầy máng cho chiên của cha mình uống. ¹⁷Bảy giờ, có những người chăn chiên đến và đuổi các cô đi. Ông Mô-sê liền đứng lên bên vực các cô và cho chiên uống.

- Môsê trốn đến xứ của dân Madian là những người bà con của dân Híp-ri (x.St 25,2). Ma-đi-an nằm giữa Ê-đom và Pa-ran thuộc sa mạc Xi-nai (Xem bản đồ 32/120).
- Với bản tính can đảm và võ nghệ cao cường vốn có Môsê đã giúp các con gái của ông Rơ-u-ên (có nghĩa là “bạn của Đức Chúa”), ông này còn có tên khác nữa là Giê-trô (có nghĩa là “sự xuất sắc”), thầy tế lễ của xứ Ma-đi-an (Xh 2,18) nên ông chiếm được cảm tình của gia đình này và sau đó họ đã gả cô con gái tên Xíp-pô-ra cho ông.

- Một quan chức cao trọng, được nhiều người kính nể tại Ai-cập giờ đây đã trở thành một thường dân, một công dân bình thường, một người sống bằng nghề chăn chiên làm công cho bố vợ. Môsê đã chấp nhận và coi như mọi sự đã được an bài, ông an phận với cuộc sống này trong suốt 40 năm.

- Có điều Môsê không nghĩ ra là đối với Thiên Chúa, trong sự quan phòng của Ngài, việc Môsê được công chúa con vua Pharaoh vớt lên từ sông Nile, việc được nuôi dạy, lớn lên và trưởng thành trong cung điện Pharaoh quả không phải là chuyện tình cờ, không phải là việc hên xui;

- Việc Môsê trốn sang Madian, trở thành người mục tử chăn dắt đoàn chiên trong 40 năm cũng không phải là chuyện bất đắc dĩ. Chính Chúa đã xếp đặt mọi sự, đã chuẩn bị mọi sự để ông sẽ trở thành người thủ lãnh tài đức để đưa dân của Chúa về đất hứa. Đến lúc thuận tiện và cần thiết Chúa sẽ dùng đến ông dù lúc đó ông đã 80 tuổi ! Không sao, trong tay quyền năng của Chúa, Ngài có thể làm được mọi sự. Tuổi tác không thành vấn đề, vì không phải Môsê nhưng chính Chúa mới là Đấng làm nên mọi sự, an bài mọi sự và hành động trong mọi sự.

Moses Moves to Midian



Bờ giếng nơi ông
Mô-sê ngồi là giếng
nào?

Giếng này nằm trong
thành phố nhỏ tên là
al-bada'a city. Chính
nơi đây **Mô-sê** đã gặp
7 cô con gái của thầy
tư tế **Ma-đi-an** tên là
Rơ-u-ên. Mô-sê đã
giúp cho những cô
này và được Rơ-u-ên
gả cho 1 trong 7 cô
con gái, tên nàng là
Xíp-pô-ra



Norman Kelly



Giếng nước trong các vùng sa mạc ở Cận Đông cổ xưa có một vai trò rất quan trọng, không chỉ nhằm đến nhu cầu giải khát mà còn là một trung tâm sinh hoạt xã hội: ở đó những người lữ hành dừng chân nghỉ ngơi và múc lấy nước; ngoài ra những người du mục, những người chăn các đàn vật luôn hội tụ về đây để cho đàn vật của mình uống và cũng là nơi để hội họp vui chơi.

¹⁸Các cô về với cha là ông Rơ-u-ên. Ông hỏi: “Sao hôm nay các con về sớm thế?” ¹⁹Các cô thưa: “Có một người Ai-cập đã cứu chúng con khỏi tay bọn chăn chiên, lại còn múc nước giùm chúng con và cho chiên uống nữa.” ²⁰Người cha hỏi các con: “Thế người đó đâu rồi? Sao lại bỏ người ta ở đây? Mời người ta đến dùng bữa đi!” ²¹Ông Mô-sê bằng lòng ở lại với thầy tư tế, và ông này gả con gái là Xíp-pô-ra cho ông. ²²Nàng sinh một con trai và ông đặt tên cho nó là Ghéc-sôm, vì ông nói: “Tôi là ngoại kiều nơi đất khách quê người.”

- Cuộc sống ẩn dật của Môsê. Môsê trốn đến xứ của dân Madian là những người bà con của dân Do Thái (X. St 25,2). Với bản tính can đảm vốn có và với võ nghệ cao cường, Môsê đã ra tay nghĩa hiệp cứu giúp các con gái của ông Rơ-u-ên còn được gọi là Giê-trô, thầy tế lễ của xứ Madian (Xh 2,18), việc làm này đã tạo nên mối thiện cảm với gia đình ông Rơ-u-ên và sau đó gia đình đã gả cô Si-phô-ra cho ông.
- Với cuộc sống mới này, có lẽ chính Môsê cũng nghĩ rằng mọi sự đã được an bài, ông không dám mơ ước gì hơn và vui vẻ chấp nhận cuộc sống ẩn dật yên hàn, một người chẵn chiên chân chính.







- Con của Môsê và Xíp-pô-ra là con trai tên **Ghéc-sôm**. *Ghéc-sôm*, do một từ Gër (tiếng Hip-ri) có nghĩa là người cư ngụ vĩnh viễn hoặc tạm thời ở một xứ sở không phải là quê hương của mình.



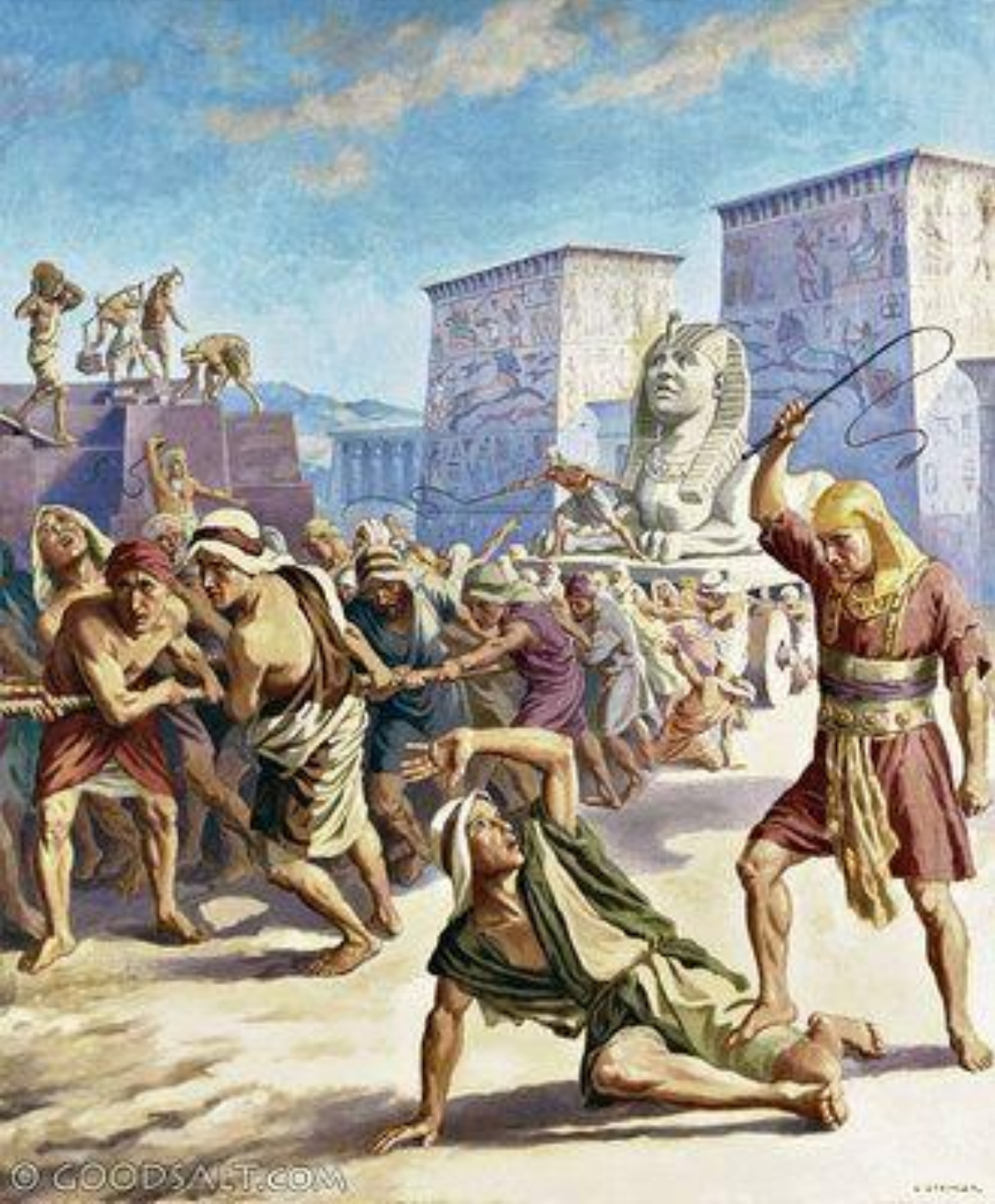
- Từ đó ông Môsê giúp việc cho ông nhac gia và trở thành người chăn dắt đoàn vật cho ông Rơ-u-ên.

3/. Thiên Chúa nhớ tới dân Ít-ra-en (Xh 2,23-25).

23 Sau những năm dài ấy, vua Ai-cập qua đời. Con cái Ít-ra-en rên siết trong cảnh nô lệ. Họ ta than, và tiếng họ kêu từ cảnh nô lệ đã thấu tới Thiên Chúa. *24* Thiên Chúa đã nghe tiếng họ than van và Thiên Chúa nhớ lại giao ước của Người với các tổ phụ Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp. *25* Thiên Chúa đã nhìn thấy con cái Ít-ra-en và Thiên Chúa đã biết...

- Sự trì hoãn của Đức Chúa không phải vì Ngài muốn bỏ rơi dân Ngài. Ngài vẫn hằng nghe tiếng rên xiết của dân, Ngài vẫn trông thấy cảnh khổ và nổi cơn cực của dân Ngài, Ngài vẫn nhớ đến lời Ngài đã hứa với các tổ phụ. Điều Ngài đã hứa chắc chắn Ngài sẽ thực hiện, khi thời điểm thích hợp. Ngài đã không vội kêu gọi Môsê, người chăn chiên mà Ngài đã tuyển chọn và đã chuẩn bị từ lâu, Ngài thông thả trang bị cho ông trở nên thật chín chắn để không có những hành động nông nổi, đáng tiếc rồi mới chính thức mời gọi, chính thức trao ban sứ vụ. Ngài biết Ngài sẽ phải làm gì.





- Vua Ai cập qua đời là ai? Đó chính là ThutMôsês II là bố nuôi của Môsê và cũng là người tìm giết ông, khiến Môsê phải trốn sang Midian lánh nạn. Vị vua này cũng đã từng đàn áp và hành hạ dân Hipri cách dã man, khiến dân phải than van và kêu cầu lên đến Chúa.



- Thiên Chúa đã nhớ lại giao ước của người với các tổ phụ, đã nhìn thấy nỗi thống khổ của con cái Israel và đã có chương trình giải thoát dân tộc này thoát khỏi cảnh nô lệ và nạn diệt chủng của các Pharaoh.